

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/DS - ST Ngày:
23-8-2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dạng

Ông Phan Lâm Tự

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 104/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 112 ngày 07/8/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công Ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Quốc Tế Việt Nam Jaccs.

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, chức vụ: Trưởng bộ phận cấp cao bộ phận quản lý công nợ.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Hứa Minh T, sinh năm 1985. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Trần Hoàng K, sinh ngày 01/01/1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 19, xã Vĩnh Thành, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/4/2024, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn Công ty TI (sau đây gọi tắt là Công ty) ông Hứa Minh T, trình bày: Vào ngày 25/5/2017 ông Trần Hoàng K có ký hợp đồng tín dụng số: 830040000000097000 với Công ty để vay số tiền là 549.000.000 đồng (Năm trăm bốn mươi chín triệu đồng). Mục đích vay là để mua xe ô tô, thời hạn vay là 84 tháng với lãi suất cho vay là 0,791%/tháng. Theo thỏa thuận thì ông K trả cho Công ty mỗi tháng là 8.970.596 đồng. Từ khi vay cho đến nay ông K đã thanh toán được cho Công ty tổng số tiền là 628.176.531 (Trong đó nợ gốc trả 424.224.942 đồng, lãi trong hạn trả 203.716.778 đồng, nợ lãi quá hạn trả 234.811 đồng) rồi ngưng thực hiện nghĩa vụ của mình từ ngày 08/4/2023 đến nay.

Để đảm bảo khoản vay trên vào ngày 25/5/2017, ông K ký kết hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai (động sản) số 0010-HĐTC với Công ty để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cho khoản vay trên. Do trong quá trình thực hiện hợp đồng ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đến nay Công ty đã chuyển toàn bộ số nợ vay trên qua nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày hôm nay (23/8/2024) ông K còn thiếu nợ Công ty tổng số tiền là 141.533.381 đồng. (Trong đó số tiền gốc là 124.775.058 đồng, lãi trong hạn là 13.007.583 và lãi quá hạn là 3.750.740 đồng). Nay Công ty yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông K có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền 141.533.381

đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trong trường hợp, ông **K** không trả số tiền trên cho Công ty thì Công ty có quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền bán phát mãi tài sản là chiếc xe ô tô hiệu CHEVROLET CRUZE KL1J-JNE11/AA5-1, số khung: RLLJF696EGH941495, số máy: F16D3163120376, biển kiểm soát: 83A-060.51 theo hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai (động sản) số 0010-HĐTC ngày 25/5/2017 để thu hồi nợ cho Công ty.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để xử lý khoản vay.

Đối với bị đơn ông **Trần Hoàng K** trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông **Trần Hoàng K** nhưng ông **K** không đến Tòa án và cũng không cung cấp văn bản thể hiện ý kiến trình bày của mình, cũng như không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Công ty đối với ông.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân **huyện T, tỉnh Sóc Trăng** phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau: Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn ông **Trần Hoàng K** chưa chấp hành đúng quy định tại các khoản 15, 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Công ty T1 Jaccs**. Buộc ông **Trần Hoàng K** có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền tính đến ngày 23/8/2024 là 141.533.381 đồng. (Trong đó số tiền nợ gốc là 124.775.058 đồng, lãi trong hạn là 13.007.583 và lãi quá hạn là

3.750.740 đồng). Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông **Trần Hoàng K** phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: **Công ty T1** Jaccs khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông **Trần Hoàng K**, ông **K** có địa chỉ cư trú tại **huyện T, tỉnh Sóc Trăng**. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Đối với bị đơn ông **Trần Hoàng K** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng ông **K** vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông **Trần Hoàng K** theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có yêu cầu rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, xét thấy việc rút lại yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông **Trần Hoàng K** có nghĩa vụ trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 83004000000097000 ngày 25/5/2017, tạm tính đến ngày 23/8/2024 với tổng số tiền là 141.533.381 đồng. (Trong đó số tiền gốc là 124.775.058 đồng, lãi trong hạn là 13.007.583 và lãi quá hạn là 3.750.740 đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông **Trần Hoàng K** nhưng ông **K** không đến Tòa án và không cung cấp văn bản thể hiện ý kiến của mình, cũng như không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Công ty đối với ông. Từ đó, cho thấy ông **K** đã thừa nhận nghĩa vụ của mình đối với Công ty nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Công ty yêu cầu ông **K** thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty với tổng số tiền là 141.533.381 đồng. (Trong đó số tiền gốc là 124.775.058 đồng, lãi trong hạn là 13.007.583 và lãi quá hạn là 3.750.740 đồng) tạm tính đến ngày 23/8/2024 là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Xét thấy mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập là phù hợp với Điều 91, Điều 95 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật các tổ chức tín dụng năm 2017.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu của **Công ty T1** Jaccs được chấp nhận nên Công ty không phải chịu án phí. **H** lại cho Công ty số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.525.963 đồng (Ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng) theo biên lai thu số 0003924 ngày 22/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Buộc ông **Trần Hoàng K** phải nộp số tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch là 7.076.669 đồng (Bảy triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều

238, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 401, 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 Jaccs đối với bị đơn ông Trần Hoàng K về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2/. Buộc ông Trần Hoàng K có nghĩa vụ trả cho Công ty T1 Jaccs tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/8/2024 là 141.533.381 đồng. (Trong đó số tiền gốc là 124.775.058 đồng, lãi trong hạn là 13.007.583 và lãi quá hạn là 3.750.740 đồng), ông Trần Hoàng K còn phải tiếp tục chịu khoản nợ lãi đối với khoản tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 830040000000097000 ngày 25/5/2017 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

3./ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 Jaccs đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp.

4/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Hoàng K phải nộp số tiền số tiền 7.076.669 đồng (Bảy triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Công ty T1 Jaccs không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. H lại cho Công ty T1 Jaccs tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 3.525.963 đồng (Ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng) theo biên lai thu số 0003924 ngày 22/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tuyết Kha